

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bến Tre giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

Thực hiện Chương trình số 2608/CTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Bến Tre về Phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre giai đoạn 2012 – 2015 và định hướng đến năm 2020, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục cho thanh niên ngành giáo dục và đào tạo lòng yêu nước, lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống, tinh thần tự tôn dân tộc; ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm với xã hội trong tình hình thực tế hiện nay.
2. Nâng cao trình độ văn hóa, trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề và ý thức nghề nghiệp cho thanh niên đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hội nhập nền kinh tế tri thức.
3. Đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và trọng dụng đội ngũ giáo viên trẻ của ngành đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.
4. Hình thành lớp thanh niên có năng lực tự học, tự đào tạo; có kỹ năng sống, để thích ứng với môi trường sống và làm việc trong thời đại công nghiệp, hiện đại hóa.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường các hoạt động giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên trong ngành.
2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với xã hội, địa phương và đất nước. Phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên.
3. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, xây dựng đội ngũ giáo viên trẻ được bồi dưỡng, đào tạo làm công tác tư vấn học đường trong trường phổ thông (THCS, THPT).
4. Nâng cao trình độ văn hóa, trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề và ý thức nghề nghiệp cho thanh niên, đặc biệt đối với thanh niên nơi có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn trên địa bàn tỉnh.

5. Tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên và thanh niên là giáo viên của ngành nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, đặc biệt là nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên và phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác thanh niên và phát triển thanh niên của ngành. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên trong xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến giáo dục - đào tạo và dạy nghề. Nâng cao giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh sinh viên, đồng thời kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về thanh niên trong ngành.

1.2. Thực hiện cơ chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các ban ngành, mặt trận, đoàn thể nhằm thực hiện tốt cơ chế, chính sách và pháp luật đối với thanh niên.

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức để thanh niên ý thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm nhằm thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân của thanh niên.

2. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, lý tưởng, đạo đức, lối sống và pháp luật cho thanh niên

2.1. Tăng cường công tác giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên.

2.2. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình, xã hội.

2.3. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức và lối sống, lịch sử và truyền thống dân tộc, niềm tự hào và ý thức tự tôn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại trong thời kỳ hội nhập cho thanh niên.

2.4. Nâng cao hiểu biết của thanh niên về tình hình địa phương, đất nước, thế giới, nhất là vấn đề các thế lực phản động đang lợi dụng để chống phá đất nước.

3. Xây dựng và sử dụng nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao

3.1. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng bồi dưỡng năng lực làm việc chủ động, độc lập, sáng tạo; kỹ năng thực hành cho thanh niên.

3.2. Có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo và phát triển tài năng trẻ trong học sinh, sinh viên và giáo viên.

3.3. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách để thu hút thanh niên có trình độ cao về công tác trên địa bàn tỉnh.

3.4. Tổ chức hướng nghiệp cho thanh niên thông qua hệ thống trường học, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập học đồng nhằm giúp thanh niên có nhận thức, định hướng đúng đắn về lao động, nghề nghiệp, việc làm, thị trường lao động và cơ hội tìm kiếm việc làm, nâng cao thu nhập.

3.5. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ của ngành.

4. Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, nâng cao thể chất và tinh thần, kỹ năng sống, kiến thức về giới và sức khỏe sinh sản cho thanh niên

4.1. Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, giáo dục sức khỏe sinh sản và giáo dục tiền hôn nhân cho thanh niên. Tiếp tục thực hiện các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm... trong thanh niên.

4.2. Tạo môi trường lành mạnh và điều kiện sinh hoạt lành mạnh để khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động cộng đồng, nâng cao kỹ năng sống và làm việc cho thanh niên. Khuyến khích thanh niên tự bảo vệ mình trước các tệ nạn xã hội, các sản phẩm phản văn hóa, tệ nạn ma túy, mại dâm...

5. Tiếp tục phối hợp xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ làm công tác thanh niên đủ năng lực để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

5.1. Phối hợp xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh niên của ngành; đội ngũ cán bộ Đoàn – Hội các cấp có phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

5.2. Tăng cường xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các ban ngành, mặt trận, đặc biệt đối với Đoàn Thanh niên nhằm thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp đa ngành trong việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh.

5.3. Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách và những người không chuyên trách làm công tác thanh niên.

5.4. Thực hiện tốt chính sách đối với thanh niên và người làm công tác thanh niên trong ngành.

6. Một số chỉ tiêu cơ bản

6.1. Giai đoạn từ 2012 - 2015

Hàng năm, 100% thanh niên công chức và viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên trên địa bàn tỉnh thường xuyên được học Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên; 100% thanh niên học sinh, sinh viên và giáo viên trẻ được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; 100% học sinh được trang bị học vấn cơ bản, kỹ năng sống; 100% học sinh trung học phổ thông được giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông; 100% học sinh trung học phổ thông được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh; tối thiểu 90% thanh niên học sinh, sinh viên được tuyên truyền về tác hại của ma túy – mại dâm, HIV/AIDS,

tai nạn giao thông...; phấn đấu hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng vi phạm pháp luật trong đội ngũ thanh niên công chức, viên chức, học sinh và sinh viên.

Hiệu quả đào tạo cấp THCS đạt trên 80%, cấp THPT trên 70%. Tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm cấp THCS trên 95%, cấp THPT trên 80%.

Phấn đấu đến năm 2015 đạt tỷ lệ 200 sinh viên/một vạn dân.

Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ Du học, đưa nhiều học sinh đi học nước ngoài theo hình thức học bổng toàn phần, bán phần, du học tự túc. Đến năm 2015, đưa ít nhất 75 học sinh đi du học ở các nước.

Tiếp tục đào tạo nâng cao chuẩn đào tạo giáo viên. Đến năm 2015 có 30% giáo viên mầm non và 60% giáo viên tiểu học đạt trình độ từ cao đẳng trở lên; 60% giáo viên THCS đạt trình độ đại học trở lên và 15% giáo viên THPT đạt trình độ thạc sĩ trở lên; riêng trường THPT Chuyên Bến Tre đến năm 2015 có ít nhất 50% giáo viên đạt trình độ thạc sĩ trở lên; 15% giáo viên TCCN đạt trình độ thạc sĩ trở lên; 45% giảng viên cao đẳng đạt trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó có ít nhất 5% là tiến sĩ.

6.2. Định hướng đến năm 2020

Cấp THPT, học sinh trong độ tuổi đi học 70%, tuyển sinh lớp 10 hàng năm khoảng 75% số học sinh dự thi. Chú trọng đào tạo và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu để trở thành nhân tài cho đất nước.

Tiếp tục giữ vững và phát huy các thành quả đã đạt được. Phấn đấu đến năm 2020:

- Có hơn 90% thanh niên là học sinh, sinh viên và đội ngũ công chức, viên chức được trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình.

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 35 trên 99% và tiếp tục được giáo dục sau khi biết chữ. Hiệu quả đào tạo cấp THCS 90%, cấp THPT trên 75%, tỷ lệ tốt nghiệp THPT trên 80%; có ít nhất 80% thanh niên đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; đạt tỷ lệ 287 sinh viên/một vạn dân.

IV. KINH PHÍ

Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối và bố trí ngân sách bảo đảm kinh phí cho việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của đơn vị.

V. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chủ trì và phối hợp với các ban ngành, mặt trận, đoàn thể, huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

1.2. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức kinh tế nhằm phát triển các hình thức giáo dục để tiếp tục xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc, các Phòng Giáo dục và Đào tạo

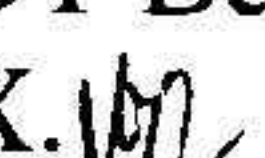
2.1. Đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường; đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong học tập, thi tuyển; không để các tệ nạn ma túy, tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

2.2. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tại đơn vị theo lộ trình đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

2.3. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011- 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020; triển khai thực hiện Kế hoạch chương trình phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre giai đoạn 2012 – 2015 và định hướng đến năm 2020 đảm bảo phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị.

Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 05/6 và 09/01 hàng năm để Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Phòng CTTN-Sở Nội vụ (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở GD&ĐT (để biết, theo dõi);
- Các phòng chức năng trực thuộc Sở (để biết, theo dõi);
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Các trường THPT, Trung tâm GDTX (để thực hiện);
- Website Sở GD&ĐT Bến Tre;
- Lưu: VT, P. GDTX. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Huân

CHƯƠNG TRÌNH
Phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa;

Căn cứ Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020;

Thực hiện Công văn số 1135/BNV-CTTN ngày 27 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn triển khai Chiến lược Phát triển thanh niên giai đoạn 2011-2020;

Xác định Chiến lược phát triển thanh niên là bộ phận cấu thành quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2020 góp phần bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người, nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực trẻ, có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và tỉnh Bến Tre nói riêng; đồng thời căn cứ vào kết quả thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2006-2010 tại tỉnh Bến Tre, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020 (gọi tắt là Chương trình), gồm các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH:

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Bến Tre, giàu lòng yêu nước, có đạo đức cách mạng, ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để bồi dưỡng và đào tạo cho thanh niên Bến Tre phát triển toàn diện; có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm; có văn hóa, sức khỏe, kỹ năng sống và ý chí vươn lên; phát huy vai trò xung kích, sáng tạo làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến; hình thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc

tế. Phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên Bến Tre trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của chương trình:

2.1. *Giáo dục cho thanh niên Bến Tre lòng yêu nước, lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống, tinh thần tự tôn dân tộc; ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm với xã hội, tôn trọng quy ước cộng đồng.*

- Hàng năm 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức và viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên; 70% thanh niên nông thôn, đô thị và công nhân được học nghị quyết của các cấp uỷ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên;

- Hàng năm, có ít nhất 90% thanh niên và 100% học sinh, sinh viên được tuyên truyền những nội dung cơ bản của pháp luật về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội và mỗi năm phần đầu giảm 15% thanh niên phạm pháp, sa vào tệ nạn xã hội; Tối thiểu 90% thanh niên, học sinh, sinh viên được tuyên truyền về tác hại của ma túy - mại dâm, HIV/AIDS, tai nạn giao thông; phần đầu ít nhất 90% xã, phường, thị trấn thực hiện các hoạt động giáo dục, tuyên truyền và phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội có hiệu quả và trên 80% xã, phường, thị trấn an toàn về ma túy, mại dâm, HIV/AIDS;

- Hàng năm phần đầu 100% thanh niên lao động ở các khu công nghiệp, các doanh nghiệp và 30% thanh niên lao động thuộc các thành phần kinh tế khác được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. 70% thanh niên lao động qua đào tạo và đào tạo nghề được tư vấn pháp luật.

2.2. *Nâng cao trình độ văn hóa, trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề và ý thức nghề nghiệp.*

- Đến năm 2020, có ít nhất 80% thanh niên đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương, 287 sinh viên/ một vạn dân; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%; thanh niên trong lực lượng lao động được đào tạo nghề đạt 70%; 70% thanh niên nông thôn được phổ biến, hướng dẫn nâng cao năng lực ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất;

- Hàng năm, bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý nhà nước cho ít nhất 30% cán bộ, công chức trẻ cấp xã;

- Đối với giáo dục trung học: học sinh được học liên tục và hiệu quả chương trình ngoại ngữ mới; 100% học sinh được trang bị học vấn cơ bản, kỹ năng sống; 100% học sinh trung học phổ thông được giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông; hiệu quả đào tạo cấp THCS 90%, cấp THPT trên 70% và tỷ lệ tốt nghiệp THPT trên 80%; hàng năm có 100% học sinh trung học phổ thông được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh;

- Đến năm 2015, có 80% học sinh tại trường Trung cấp chuyên nghiệp, trường Dạy nghề hoàn tất các chương trình giáo dục nghề được sử dụng và đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp, công ty.

2.3. *Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và trọng dụng tài năng trẻ nhằm phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, hình thành đội ngũ cán bộ - khoa học kỹ thuật, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước và tổ chức kinh tế - xã hội khác trong tỉnh; đồng thời gắn với ứng dụng khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, tỉnh Bến Tre nói riêng.*

- Phân đầu đến năm 2015 đào tạo 15 cán bộ, công chức trẻ có trình độ thạc sỹ ở nước ngoài (theo Đề án Bến Tre 50);

- Đến năm 2015:

+ Đối với cấp tỉnh: 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ có trình độ từ trung, cao cấp lý luận chính trị và đại học chuyên môn, trong đó có ít nhất 10% trình độ sau đại học, trên 85% có trình độ B ngoại ngữ và tin học;

+ Đối với cấp huyện, thành phố: 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ có trình độ từ trung, cao cấp lý luận chính trị và đại học chuyên môn, trong đó có ít nhất 8% trình độ sau đại học, trên 65% có trình độ B ngoại ngữ và tin học;

+ Đối với cấp xã, phường, thị trấn: 100% các chức danh chủ chốt và cán bộ chuyên trách có trình độ trung, cao cấp lý luận chính trị và có ít nhất 40% có trình độ đại học, 60% trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên môn, trên 30% có trình độ B ngoại ngữ, 50% có trình độ A tin học.

2.4. *Tạo điều kiện hỗ trợ giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên địa phương; từng bước giải quyết chỗ ở tốt hơn cho thanh niên ở các khu công nghiệp và trường học.*

- Mỗi năm giải quyết việc làm cho ít nhất 10.000 thanh niên, trên 80% thanh niên được tư vấn về nghề nghiệp và việc làm. Giảm thiểu tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên đô thị xuống dưới 3%;

- Phân đầu 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động;

- Phân đầu đến cuối 2020: 100% huyện, thành phố có trung tâm văn hoá - thể thao, nhà thi đấu đa năng, hồ bơi, nhà văn hoá thiếu nhi; 100% xã, phường, thị trấn có các điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi, sân bóng đá, sân bóng chuyền đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ cho nhu cầu luyện tập thể thao, rèn luyện thân thể cho thanh niên; hoàn thành và đưa Trung tâm văn hoá tỉnh đi vào hoạt động trong năm 2012. Đầu tư khởi công xây dựng Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi của tỉnh;

- Phân đầu đến năm 2020, xây dựng hoàn chỉnh, đưa vào sử dụng các khu nhà ở cho công nhân, giải quyết chỗ ở tốt hơn cho thanh niên lao động trong các khu công nghiệp Giao Long và An Hiệp;

2.5. Từng bước nâng cao sức khỏe, thể lực và tâm vóc cho thanh niên; có năng lực tự học, tự đào tạo; có kỹ năng sống, để thích ứng với môi trường sống và làm việc.

- Đến năm 2020, có ít nhất 80% thanh niên được trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; hàng năm tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ cho những thanh niên đến tuổi kết hôn;

- Phân đầu đến năm 2020, chiều cao bình quân thanh niên đến năm 2015 là 1,63 mét; năm 2020 là 1,64 mét.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên; ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên:

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp lãnh đạo từ cấp tỉnh đến cơ sở; trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tầm quan trọng và ý nghĩa của Chiến lược phát triển thanh niên; vị trí, vai trò của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác thanh niên và phát triển thanh niên. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên trong xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các sở, ban, ngành, địa phương; kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về thanh niên;

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, địa phương; giữa cơ quan quản lý nhà nước với Đoàn thanh niên nhằm thực hiện tốt cơ chế phối hợp liên ngành trong việc thực hiện cơ chế, chính sách và pháp luật đối với thanh niên. Hàng năm, định kỳ vào dịp Tháng Thanh niên, lãnh đạo các sở, ban ngành và địa phương có trách nhiệm gặp gỡ đối thoại với thanh niên để nắm bắt tình hình và giải quyết những vấn đề đặt ra đối với thanh niên;

- Gia đình, nhà nước và xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức để thanh niên ý thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm của mình nhằm thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ công dân của thanh niên.

2. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống, lý tưởng, đạo đức và lối sống, pháp luật cho thanh niên:

- Tăng cường công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội; kết hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, xây dựng "lối sống đẹp", lối sống có văn hoá và tình nghĩa trong thanh niên;

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức và lối sống, lịch sử và truyền thống dân tộc, niềm tự hào và ý thức tự tôn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại cho thanh niên;

- Nâng cao hiểu biết của thanh niên về tình hình đất nước, thế giới và các vấn đề mà các thế lực thù địch đang lợi dụng thanh niên để chống phá đất nước. Phát huy vai trò xung kích của thanh niên Bến Tre trong giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa;

- Các cơ quan thông tin, truyền thông mở các chuyên trang, chuyên mục và thường xuyên đổi mới nội dung tuyên truyền nhằm bồi dưỡng lý tưởng và đạo đức cách mạng, kỹ năng sống cho thanh niên.

3. Xây dựng và sử dụng nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao:

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; kỹ năng thực hành, khả năng lập thân, lập nghiệp của thanh niên; quan tâm quy hoạch, xây dựng các Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ trên các lĩnh vực;

- Xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí và trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ học tập, công tác, sinh sống ở nước ngoài trở về tham gia xây dựng đất nước; các ngành, địa phương có quy hoạch, kế hoạch phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển tài năng trẻ;

- Ban hành chính sách để thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học tình nguyện đến công tác tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa; nghiên cứu xây dựng chính sách đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ trưởng thành từ thực tiễn trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

- Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách tạo điều kiện về học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ cho thế hệ trẻ; khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão lớn, xung kích, sáng tạo làm chủ khoa học, công nghệ hiện đại;

- Tạo bước đột phá về chất lượng đào tạo nghề để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho thanh niên từng bước hình thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao; ưu tiên đào tạo, dạy nghề cho thanh niên nông thôn, bộ đội xuất ngũ, nữ thanh niên, thanh niên khuyết tật. Hỗ trợ học nghề và tạo việc làm cho thanh niên thuộc diện chính sách, thanh niên nông thôn và thanh niên vùng đô thị hoá;

- Tổ chức hướng nghiệp cho thanh niên thông qua hệ thống trường học, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục cộng đồng giúp thanh niên có nhận thức, định hướng đúng đắn về lao động, nghề nghiệp, việc làm, nhu cầu của thị trường lao động và cơ hội tìm kiếm việc làm, nâng cao thu nhập;

- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, tạo việc làm mới và tăng thu nhập cho thanh niên, giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên;

- Ban hành chính sách phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ có tài năng theo nguyên tắc cạnh tranh

công bằng, công khai và minh bạch. Tạo bước đột phá trong việc sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ, giỏi;

- Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống dịch vụ việc làm, tăng cường các hoạt động đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm giúp thanh niên định hướng nghề nghiệp, tìm việc làm phù hợp;

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, các chủ trang trại trẻ phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế, giải quyết việc làm cho thanh niên.

4. Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh cho thanh niên, nâng cao thể chất và tinh thần, kỹ năng sống lành mạnh, kiến thức về giới và sức khỏe sinh sản cho thanh niên:

- Các cơ quan văn hóa, nghệ thuật, xuất bản, báo chí sáng tác và phổ biến những công trình, tác phẩm có giá trị nhân văn cao để giáo dục, định hướng cho thanh niên. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, xử lý nghiêm các sai phạm, kịp thời ngăn chặn các sản phẩm văn hóa không lành mạnh, nhất là qua mạng Internet, viễn thông và các phương tiện thông tin đại chúng;

- Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội cấp bách, tạo bước chuyển rõ rệt trong phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa biến chất, tham nhũng, vi phạm pháp luật, tạo lập môi trường xã hội lành mạnh, củng cố niềm tin cho thanh niên;

- Nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, giáo dục sức khỏe sinh sản và giáo dục tiền hôn nhân cho thanh niên. Tiếp tục thực hiện các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong thanh niên;

- Tăng cường đầu tư đổi mới hoạt động thể chất và phong trào thể dục thể thao ở các trường chuyên nghiệp, phổ thông nhằm tạo điều kiện cho thanh thiếu niên tích cực tham gia hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện thể chất; xây dựng cơ chế, chính sách cho thanh niên là vận động viên đạt thành tích cao tại các kỳ đại hội thể thao khu vực và thế giới;

- Tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức của thanh niên do hội do Đoàn - Hội - Đội làm nòng cốt hoạt động có hiệu quả. Tạo môi trường và điều kiện để khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động cộng đồng, nâng cao kỹ năng sống và làm việc cho thanh niên; động viên thanh niên xung kích tham gia phòng chống các tệ nạn xã hội, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm; lạm dụng rượu, bia, thuốc lá.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về thanh niên và công tác thanh niên:

- Bồi dưỡng và nâng cao nhận thức của thanh niên về công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước theo tinh thần độc lập, tự chủ, hợp tác, phát triển, đa phương hóa góp phần bảo vệ hòa bình, tiến bộ xã hội;

- Đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế về quản lý nhà nước đối với công tác thanh niên, trao đổi kinh nghiệm xây dựng, thực hiện chính sách đối với thanh niên. Tranh thủ nguồn lực của các tổ chức quốc tế cho phát triển thanh niên và công tác thanh niên;

- Tạo điều kiện để Đoàn Thanh niên, các tổ chức thanh niên mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác với các tổ chức thanh niên trong khu vực và thế giới. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong công tác thông tin, tuyên truyền vận động thanh niên và người Việt Nam ở nước ngoài hướng về xây dựng đất nước;

- Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên và người lao động trong độ tuổi thanh niên thường xuyên học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

6. Huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển thanh niên:

- Nhà nước đầu tư ngân sách bảo đảm cho phát triển thanh niên; khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội, thu hút các nguồn vốn từ nước ngoài cho phát triển thanh niên;

- Ưu tiên nguồn lực để đào tạo phát triển trí thức trẻ, từng bước hình thành nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao ở các lĩnh vực như khoa học, công nghệ, tài chính, chính sách công; các vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và nữ thanh niên;

- Tăng cường đầu tư xây dựng các trung tâm huấn luyện kỹ năng và hoạt động dã ngoại thanh thiếu niên, nhà thiếu nhi, các công trình văn hóa, vui chơi, giải trí cho thanh niên;

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, bệnh viện phục vụ nhu cầu chính đáng của thanh niên.

7. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên đủ năng lực để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao:

- Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước về công tác thanh niên; kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thanh niên, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh niên, đội ngũ cán bộ đoàn các cấp có phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực ngang tầm với nhiệm vụ được giao;

- Tăng cường xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành và giữa cơ quan quản lý nhà nước với Đoàn Thanh niên nhằm thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp đa ngành trong việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên và phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc;

- Tăng cường công tác nghiên cứu về thanh niên trên các lĩnh vực để phục vụ cho công tác nghiên cứu và hoạch định các chính sách cho thanh niên; đồng thời đánh giá tình hình thực hiện Luật Thanh niên tại địa phương;

- Thường xuyên đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách và những người không chuyên trách làm công tác thanh niên và công tác quản lý nhà nước về thanh niên;

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và công tác thanh niên.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và toàn xã hội trong việc chăm lo giáo dục, đào tạo và phát triển thanh niên:

- Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên do Đoàn Thanh niên làm nòng cốt, tham gia thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020. Thông qua các cuộc vận động, các phong trào hành động cách mạng, xây dựng các gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, để giáo dục và tự giáo dục rèn luyện thanh niên;

- Khuyến khích các trung tâm giới thiệu việc làm, trung tâm dạy nghề, cơ sở dạy nghề của các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên;

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan, đơn vị nhằm đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục của thanh niên trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đoàn thể nhân dân các cấp đối với việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tại tỉnh;

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân, dòng họ, gia đình trong việc lập các quỹ khuyến học, khuyến tài cho thanh niên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Điều hành Chương trình Phát triển thanh niên Bến Tre đến năm 2020. Ban Điều hành do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ và đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn làm phó ban; thành viên gồm đại diện lãnh đạo các sở, ngành, địa phương liên quan. Sở Nội vụ phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn giúp Ban Điều hành theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình tại địa bàn tỉnh; mỗi năm tổ chức họp 2 lần để đánh giá và rút kinh nghiệm tiến độ thực hiện;

b. Chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình. Rà soát để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung

hệ thống pháp luật, chính sách đối với thanh niên cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

c. Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm tại cơ quan, đơn vị;

d. Hàng năm chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các sở, ban ngành liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết vào năm 2015 và tổng kết việc thực hiện Chương trình vào cuối năm 2020.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố liên quan ưu tiên, huy động và đảm bảo các nguồn lực để thực hiện Chương trình phát triển thanh niên;

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan;

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Có trách nhiệm đưa các mục tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào Chiến lược phát triển giáo dục của ngành đến năm 2020;

5. Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan cụ thể hoá các chính sách cho thanh niên trên cơ sở cơ chế, chính sách của Trung ương đã ban hành phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo đúng quy định. Đồng thời phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các sở, ngành có liên quan, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong thanh niên;

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Có trách nhiệm lồng ghép các mục tiêu, giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên vào kế hoạch phát triển dạy nghề và giải quyết việc làm đến năm 2020 và Chiến lược bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020;

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Đề án thực hiện Chiến lược phát triển văn hoá tỉnh Bến Tre, đề án Phòng chống đuối nước, đề án Xã hội hoá hoạt động thể dục thể thao giai đoạn 2011 - 2015 định hướng đến năm 2020; Xây dựng các kế hoạch phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao và kế hoạch phát triển thể dục - thể thao quần chúng;

8. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu của Chương trình về sức khỏe, sức khỏe sinh sản của thanh niên và vị thành niên;

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí; xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm), thông tin trên Internet về phát triển thanh niên và những vấn đề liên quan đến thanh niên; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm, thông tin có nội dung xấu ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên;

10. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng, chỉ đạo hỗ trợ thanh niên thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất;

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên về tình hình trong nước, thế giới và các vấn đề mà các thế lực thù địch đang lợi dụng thanh niên để chống phá đất nước; phối hợp các cơ quan liên quan để giới thiệu quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về đi học nghề, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống;

12. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống ma túy, tội phạm trong thanh thiếu niên;

13. Đài Phát thanh - Truyền hình Bến Tre, Báo Đồng Khởi và các cơ quan thông tin đại chúng khác trong tỉnh: tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết, định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về tư tưởng, kỹ năng sống, ý thức xã hội và nâng cao chất lượng tuyên truyền việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh;

14. Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và các cơ quan đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo tham gia thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hành động hàng năm và định kỳ 5 năm để triển khai thực hiện Chương trình, đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên trong công tác kế hoạch hóa và hoạch định chính sách; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình tại cơ quan mình;

15. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm và hàng năm về phát triển thanh niên phù hợp với kế

hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ; phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực để thực hiện Chương trình; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Chương trình này với các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan trên địa bàn; bố trí đủ cán bộ, công chức làm công tác thanh niên ở địa phương; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề về phát triển thanh niên trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Chương trình tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm việc thực hiện Chương trình theo quy định;

16. Hội đồng Công tác thanh niên tỉnh: Phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ban ngành và các tổ chức liên quan kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên và nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế chính sách về thanh niên và công tác thanh niên;

17. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong tổ chức mình; tham gia quản lý nhà nước về công tác thanh niên; tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

Trên đây là Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp liên quan quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung và các mục tiêu đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban ngành, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ CTTN-Bộ Nội vụ (báo cáo);
- UBQG về Thanh niên;
- TW Đoàn TNCS HCM;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các Phó VPUBND tỉnh;
- Các phòng VPUBND tỉnh;;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Trương Văn Nghĩa